ỦY BAN NHÂN DÂN…………….. **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THCS …………………. Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tân Hiệp, ngày 24 tháng 02 năm 2024*

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN - LỚP 6 - NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Thời gian: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn  *(ngữ liệu ngoài SGK)* | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm vui hoặc buồn của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện ngắn** | **Nhận biết:**  **-** Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được ngôi kể và tác dụng của ngôi kể.  - Nhận biết được đặc điểm và chức năng của văn bản/đoạn văn.  - Nhận ra từ ghép và từ láy; trạng ngữ, thành ngữ, các biện pháp tu từ trong văn bản.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Nêu được chủ đề, thông điệp của văn bản.  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua ngoại hình, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Hiểu công dụng của dấu ngoặc kép, trạng ngữ, tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.  - Lựa chọn cấu trúc câu và tác dụng của nó đối với việc thể hiện nghĩa của văn bản.  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.  - Chỉ ra được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Kể lại một trải nghiệm vui của mình với người thân, thầy cô, bạn bè. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

*\* Ghi chú: Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.*

------Hết------

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN ………….. **TRƯỜNG THCS ……………..** -------------------- *(Đề có 02 trang)* | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023 - 2024 MÔN: Ngữ văn 6** *Thời gian làm bài: 90 PHÚT (không kể thời gian phát đề)* |

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Mã đề ……**

**I.ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**BÀN TAY YÊU THƯƠNG**

*Trong một tiết dạy vẽ, cô giáo bảo các em học sinh lớp một vẽ về điều gì làm cho em thích nhất trong đời.*

*Cô giáo thầm nghĩ "Rồi các em cũng lại vẽ những gói quà, những ly kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh". Thế nhưng cô đã hoàn toàn ngạc nhiên trước một bức tranh lạ của một em học sinh Douglas: bức tranh vẽ một bàn tay.*

*Nhưng đây là bàn tay của ai? Cả lớp bị lôi cuốn bởi một hình ảnh đầy biểu tượng này. Một em phán đoán:*

*- "Đó là bàn tay của bác nông dân".*

*Một em khác cự lại:*

*-  "Bàn tay thon thả thế này phải là bàn tay của một bác sĩ phẫu thuật....".*

*Cô giáo đợi cả lớp bớt xôn xao dần rồi mới hỏi tác giả. Douglas cười ngượng nghịu:*

*- "Thưa cô, đó là bàn tay của cô ạ!".*

*Cô giáo ngẩn ngơ. Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không đuợc xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo. Cô chợt hiểu ra rằng tuy cô vẫn làm điều tương tự với các em khác, nhưng hóa ra đối với Douglas bàn tay cô lại mang ý nghĩa sâu xa, một biểu tượng của tình yêu thương.*

*(Trích từ "Quà tặng cuộc sống" của Mai Hương)*

***Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng nhất từ câu 1 đến câu 8:***

**Câu 1.** Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy? Ngôi kể ấy có tác dụng gì?

A. Ngôi thứ 3, bao quát được không khí lớp học khi bàn tán về bức vẽ của Douglas.

B. Ngôi thứ 3, phù hợp để diễn tả tâm trạng của cô giáo.

C. Ngôi thứ 3, đảm bảo tính khách quan cho câu chuyện.

D. Ngôi thứ 3, khiến chân dung nhân vật Douglas rõ nét hơn.

**Câu 2:** Hãy sắp xếp các sự việc sau theo đúng trình tự xảy ra trong câu chuyện?

(1). Cô giáo cho cả lớp bài tập vẽ điều gì làm em yêu thích nhất trong đời.

(2). Cả lớp bị lôi cuốn và phỏng đoán về bức tranh.

(3). Cô giáo ngạc nhiên khi thấy Douglas vẽ một bàn tay.

(4). Cô giáo nhớ lại những lần dắt Douglas ra sân và hiểu ý nghĩa sâu xa của hành động ấy.

(5). Tác giả của bức tranh cho biết đó là bức tranh vẽ bàn tay của cô giáo.

A. 1-3-5-2-4 B. 1-2-4-5-3 C. 1-3-2-5-4 D. 2- 1-3-4-5

**Câu 3.** Cho câu: “*Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không đuợc xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo”.*

Xác định và nêu tác dụng của phép tu từ có trong câu văn trên?

A. So sánh, làm nổi bật đặc điểm tính cách của Douglas.

B. So sánh,làm nổi bật đặc điểm ngoại hình của Douglas.

C.Ẩn dụ, làm cho hình ảnh của Douglas chân thật hơn.

D. Hoán dụ, làm cho người đọc dễ hình dung được ngoại hình của Douglas.

**Câu 4**. Hành động của cô giáo khi ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas thể hiện điều gì?

A. Quan tâm, yêu thương và giúp đỡ học sinh.

B. Là việc làm bình thường của cô giáo đối với học sinh.

C.Vô tình giúp đỡ bạn học sinh kém may mắn.

D. Vì cô muốn học sinh của mình đi nhanh hơn.

**Câu 5**. Theo em, vì sao bức tranh của Douglas được coi là “*một biểu tượng của tình yêu thương*”?

A. Bức tranh cho thấy được tài năng hội họa của Douglas .

B. Bức tranh của Douglas vẽ quá đẹp và rất giống bàn tay của cô giáo.

C. Bức tranh thể hiện tình cảm dìu dắt yêu thương cô giáo dành cho học sinh của mình.

D. Bức tranh vẽ bàn tay cô giáo như bàn tay người mẹ hiền.

**Câu 6:** Trong câu: “ *Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không đuợc xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo”*.

Xác định các từ láy có trong câu văn trên?

A. khuyết tật, xinh xắn B. xinh xắn, ngặt nghèo

C. ngặt nghèo,lâu lâm D. gia cảnh, tình cảnh

**Câu 7:** Chủ đề của văn bản là:

A. Ca ngợi sự bao dung B. Ca ngợi tình yêu thương

C. Ca ngợi lòng tự trọng D. Ca ngợi sự chăm chỉ

**Câu 8.** Qua văn bản trên, tác giả gửi đến chúng ta thông điệp gì?

A. Tình yêu thương trong cuộc sống bắt nguồn từ những điều rất đỗi bình thường nhưng có ý nghĩa vô cùng to lớn.

B. Tình yêu thương khi xuất phát từ tấm lòng chân thành, không toan tính sẽ giúp mọi người xích lại gần nhau hơn.

C. Tình yêu thương trong cuộc sống sẽ đem lại hạnh phúc cho bản thân và gia đình.

D. Tình yêu thương bắt nguồn từ những điều rất đỗi bình thường nhưng có ý nghĩa vô cùng to lớn, giúp mọi người xích lại gần nhau hơn, mang lại nghị lực sống, giúp họ vươn lên, vượt qua những bất hạnh trong cuộc đời.

***Thực hiện yêu cầu:***

**Câu 9**. Qua văn bản “Bàn tay yêu thương”, em rút ra cho bản thân bài học gì về cách ứng xử giữa con người với con người trong cuộc sống?

**Câu 10:** Nhân vật cô giáo trong văn bản “*Bàn tay yêu thương*” gợi cho em nhớ đến nhân vật nào trong những truyện đã học (*Trong chương trình Ngữ văn 6 tập 2 – Chân trời sáng tạo)*. Hãy chỉ ra điểm giống nhau giữa hai nhân vật ấy?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Chắc hẳn trong chúng ta, ai cũng có những trải nghiệm đáng nhớ. Hãy kể lại một trải nghiệm vui của em cùng gia đình hoặc thầy cô, bạn bè.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
|  | **9** | *HS có thể diễn đạt khác nhưng cơ bản đảm bảo được:*  Bài học:  - Sống chan hòa, yêu thương, cởi mở, gần gũi, sẻ chia với tất cả mọi người xung quanh.  - Đối với những người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn ta không kì thị, xa lánh mà cần đồng cảm, chia sẻ, giúp đỡ họ từ những việc nhỏ nhất… | 1,0 |
|  | **10** | *HS có thể diễn đạt khác nhưng cơ bản đảm bảo được:*  Nhân vật cô giáo trong văn bản “Bàn tay yêu thương” nhắc em nhớ đến nhân vật thầy Phu trong văn bản “ Tuổi thơ tôi”  - Điểm giống nhau giữa hai nhân vật là: Đều có hành động quan tâm, yêu thương, thấu hiểu, chia sẻ với học trò.  -Thầy, cô đều là điểm tựa tinh thần của học sinh. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm ba phần:* MB, TB, KB | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* Kể về một trải nghiệm vui của bản thân | 0,25 |
|  | *c. Nội dung:* *Kể lại một trải nghiệm*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Kể lại được trải nghiệm vui của bản thân với ông bà, bố mẹ hoặc thầy cô, bạn bè.  - Trình bày chi tiết về thời gian, không gian, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện  - Trình bày được các sự kiện chính: bắt đầu – diễn biến – kết thúc theo trình tự hợp lí  - Kết hợp kể với miêu tả và biểu cảm  - Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân | 3,0 |
|  | *c. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng việt. | 0,25 |
|  | *d. Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,25 |

-Hết-

ỦY BAN NHÂN DÂN ………………. **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THCS …………………. Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tân Hiệp, ngày 24 tháng 02 năm 2024*

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - NĂM 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN, LỚP 6**

**Thời gian: 90 phút**

**HSHN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **%**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | Đọc -hiểu | Truyện ngắn  *(ngữ liệu ngoài SGK)* | **3** | **0** | **3** | **0** | **0** | **0** | **0** |  | **60** |
| **2** | Viết | Kể lại một trải nghiệm vui hoặc buồn của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 0 | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | **30** | **0** | **30** | **0** | **0** | **0** | **0** | **40** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **30** | | **30** | |  | | **40** | |  |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60** | | | | **40** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ HSHN - KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi**  **theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
|  | Đọc-hiểu | **Truyện ngắn**  *(ngữ liệu ngoài SGK)* | **Nhận biết:**  **-** Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được ngôi kể và tác dụng của ngôi kể.  - Nhận biết được đặc điểm và chức năng của văn bản/đoạn văn.  - Nhận ra từ ghép và từ láy; trạng ngữ, thành ngữ, các biện pháp tu từ trong văn bản.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Nêu được chủ đề, thông điệp của văn bản.  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua ngoại hình, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Hiểu công dụng của dấu ngoặc kép, trạng ngữ, tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.  - Lựa chọn cấu trúc câu và tác dụng của nó đối với việc thể hiện nghĩa của văn bản.  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.  - Chỉ ra được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. | 3 TN | 3 TN |  |  |
|  | Viết | Kể lại một trải nghiệm vui hoặc buồn của bản thân. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm vui của bản thân; dùng ngôi thứ nhất, chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. | **1\*** | **1\*** |  | **1TL\*** |
| **Tổng** | | |  | **3TN** | **3TN** |  | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30*** | ***30*** |  | ***40*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

*\* Ghi chú: Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.*

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN ………….. **TRƯỜNG THCS ………………..** -------------------- *(Đề có 02 trang)*  **ĐỀ HSHN** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023 - 2024 MÔN: Ngữ văn 6** *Thời gian làm bài: 90 PHÚT (không kể thời gian phát đề)* |

**Mã đề**

**I.ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**BÀN TAY YÊU THƯƠNG**

*Trong một tiết dạy vẽ, cô giáo bảo các em học sinh lớp một vẽ về điều gì làm cho em thích nhất trong đời.*

*Cô giáo thầm nghĩ "Rồi các em cũng lại vẽ những gói quà, những ly kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh". Thế nhưng cô đã hoàn toàn ngạc nhiên trước một bức tranh lạ của một em học sinh Douglas: bức tranh vẽ một bàn tay.*

*Nhưng đây là bàn tay của ai? Cả lớp bị lôi cuốn bởi một hình ảnh đầy biểu tượng này. Một em phán đoán:*

*- "Đó là bàn tay của bác nông dân".*

*Một em khác cự lại:*

*-  "Bàn tay thon thả thế này phải là bàn tay của một bác sĩ phẫu thuật....".*

*Cô giáo đợi cả lớp bớt xôn xao dần rồi mới hỏi tác giả. Douglas cười ngượng nghịu:*

*- "Thưa cô, đó là bàn tay của cô ạ!".*

*Cô giáo ngẩn ngơ. Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không đuợc xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo. Cô chợt hiểu ra rằng tuy cô vẫn làm điều tương tự với các em khác, nhưng hóa ra đối với Douglas bàn tay cô lại mang ý nghĩa sâu xa, một biểu tượng của tình yêu thương.*

*(Trích từ "Quà tặng cuộc sống" của Mai Hương)*

***Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng nhất từ câu 1 đến câu 6:***

**Câu 1.** Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy? Ngôi kể ấy có tác dụng gì?

A. Ngôi thứ 3, bao quát được không khí lớp học khi bàn tán về bức vẽ của Douglas.

B. Ngôi thứ 3, phù hợp để diễn tả tâm trạng của cô giáo.

C. Ngôi thứ 3, đảm bảo tính khách quan cho câu chuyện.

D. Ngôi thứ 3, khiến chân dung nhân vật Douglas rõ nét hơn.

**Câu 2:** Hãy sắp xếp các sự việc sau theo đúng trình tự xảy ra trong câu chuyện?

(1). Cô giáo cho cả lớp bài tập vẽ điều gì làm em yêu thích nhất trong đời.

(2). Cả lớp bị lôi cuốn và phỏng đoán về bức tranh.

(3). Cô giáo ngạc nhiên khi thấy Douglas vẽ một bàn tay.

(4). Cô giáo nhớ lại những lần dắt Douglas ra sân và hiểu ý nghĩa sâu xa của hành động ấy.

(5). Tác giả của bức tranh cho biết đó là bức tranh vẽ bàn tay của cô giáo.

A. 1-3-5-2-4 B. 1-2-4-5-3 C. 1-3-2-5-4 D. 2- 1-3-4-5

**Câu 3.** Cho câu: “*Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không đuợc xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo”.*

Xác định và nêu tác dụng của phép tu từ có trong câu văn trên?

A. So sánh, làm nổi bật đặc điểm tính cách của Douglas.

B. So sánh, làm nổi bật đặc điểm ngoại hình của Douglas.

C. Ẩn dụ, làm cho hình ảnh của Douglas chân thật hơn..

D. Hoán dụ, làm cho người đọc dễ hình dung được ngoại hình của Douglas.

**Câu 4**. Hành động của cô giáo khi ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas thể hiện điều gì?

A. Quan tâm, yêu thương và giúp đỡ học sinh.

B. Là việc làm bình thường của cô giáo đối với học sinh.

C.Vô tình giúp đỡ bạn học sinh kém may mắn.

D. Vì cô muốn học sinh của mình đi nhanh hơn.

**Câu 5**. Theo em, vì sao bức tranh của Douglas được coi là “*một biểu tượng của tình yêu thương*”?

A. Bức tranh cho thấy được tài năng hội họa của Douglas.

B. Bức tranh của Douglas vẽ quá đẹp và rất giống bàn tay của cô giáo.

C. Bức tranh thể hiện tình cảm yêu thương cô giáo dành cho học sinh của mình.

D. Bức tranh vẽ bàn tay cô giáo như bàn tay người mẹ hiền.

**Câu 6:** Trong câu: “ *Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không đuợc xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo”*.

Xác định các từ láy có trong câu văn trên?

A. khuyết tật, xinh xắn B. xinh xắn, ngặt nghèo

C. ngặt nghèo, lâu lâm D. gia cảnh, tình cảnh

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Chắc hẳn trong chúng ta, ai cũng có những trải nghiệm đáng nhớ. Hãy kể lại một trải nghiệm vui của em cùng gia đình hoặc thầy cô, bạn bè.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 1.0 |
| **2** | C | 1.0 |
| **3** | B | 1,0 |
| **4** | A | 1,0 |
| **5** | C | 1.0 |
| **6** | B | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm ba phần:* MB, TB, KB | 0,25 |
|  |  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* Kể về một trải nghiệm vui của bản thân | 0,25 |
|  |  | *c. Nội dung:* *Kể lại một trải nghiệm*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Kể lại được trải nghiệm vui của bản thân với ông bà, bố mẹ hoặc thầy cô, bạn bè.  - Trình bày chi tiết về thời gian, không gian, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện  - Trình bày được các sự kiện chính: bắt đầu – diễn biến – kết thúc theo trình tự hợp lí  - Kết hợp kể với miêu tả và biểu cảm  - Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân | 3,0 |
|  |  | *c. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng việt. | 0,25 |
|  | *d. Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,25 |

-Hết-